

CHỌN SỰ VIỆC, CHI TIẾT TIÊU BIỂU

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu vai trò và tác dụng của sự việc, chi tiết tiêu biểu trong một văn bản.
- Biết chọn sự việc, chi tiết tiêu biểu phù hợp và có ý nghĩa để thể hiện thái độ, tình cảm khi viết văn.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

1. Để thể hiện thái độ, tình cảm của mình, người viết (người nói) thường có hai cách :

- Thứ nhất, bộc lộ một cách trực tiếp thái độ, tình cảm của bản thân, còn gọi là trữ tình. Thơ trữ tình thường dùng cách này.
- Thứ hai, bộc lộ một cách gián tiếp. Thông qua việc trình bày các sự việc và chi tiết, người viết gửi gắm thái độ, tình cảm của bản thân. Văn xuôi thường dùng cách này.

Bài học tập trung hình thành và rèn luyện cho HS cách thứ hai.

2. Trong thực tế cũng như khi viết bài văn, không phải bất kì sự việc, chi tiết nào cũng giúp người viết bộc lộ được tình cảm, thái độ một cách sâu sắc và có hiệu quả như nhau. Vì thế, khi viết cần phải lựa chọn được các sự việc, chi tiết tiêu biểu, phù hợp. Những sự việc, chi tiết tiêu biểu thường thể hiện rõ nhất chủ đề, tư tưởng của bài viết. Đó là những sự việc, chi tiết không thể thiếu trong bài tự sự (nói hoặc viết). Qua đó, người ta cũng thấy rất rõ thái độ và tình cảm của tác giả. Sự việc, chi tiết tiêu biểu không phụ thuộc vào hình thức lớn nhỏ, vào câu trả lời viết về cái gì. Có những sự việc, chi tiết tưởng như nhỏ nhặt, bình thường nhưng nếu người viết có tài sử dụng, biết sử dụng đúng lúc, đúng chỗ thì chúng còn có giá trị hơn nhiều lần các sự việc, chi tiết "to tát" khác.

Như thế, việc rèn luyện khả năng biết chọn sự việc, chi tiết tiêu biểu, phù hợp và có ý nghĩa không chỉ giúp HS biết thể hiện thái độ, tình cảm của mình một cách

có hiệu quả cao trong tạo lập văn bản (nói và viết) mà còn giúp HS tóm tắt văn bản, phân tích và tiếp nhận tốt văn bản, nhất là các văn bản tự sự.

3. Muốn đáp ứng được các yêu cầu trên một cách hiệu quả, trước khi viết cần :

- Xác định rõ thái độ, tình cảm mà mình muốn thể hiện.
- Tìm các sự việc, chi tiết có thể biểu hiện cho thái độ, tình cảm của mình.
- Lựa chọn các sự việc, chi tiết tiêu biểu, phù hợp nhất.

4. Bài học trong 1 tiết, GV không cần đi sâu vào lí thuyết về sự việc, chi tiết tiêu biểu mà chủ yếu thông qua thực hành để rút ra nhận xét về lí thuyết.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân mảng

Có nhiều cách giới thiệu bài khác nhau, dù cách nào cũng nên hướng vào việc nêu lên tầm quan trọng và ý nghĩa của việc lựa chọn các sự việc, chi tiết tiêu biểu để thể hiện thái độ, tình cảm của người viết.

2. Phân tổ chức dạy học

Bước 1

Câu hỏi 1

Qua hai đoạn trích, có thể thấy rõ thái độ, tình cảm của hai tác giả rất giống nhau. Đó là thái độ trân trọng, tự hào, tình cảm yêu mến tha thiết đối với con người, sản vật và phong cảnh quê hương, đất nước.

Tuy nhiên, thái độ và tình cảm ấy ở đoạn 1 được Nguyễn Tuân biểu hiện một cách trực tiếp (công khai nói rõ thái độ, tình cảm của mình : *tôi rất yêu bến đờ Hồ ; lòng tôi thầm thía một nỗi biết ơn [...] Phải yêu mến cuộc đời trống trọt chăn nuôi lăm [...],...)* ; còn ở đoạn 2, Vũ Tú Nam lại thể hiện một cách gián tiếp. Đọc đoạn văn này, ta không thấy ông trực tiếp nói lên tình cảm của mình mà chỉ "im lặng" miêu tả hình ảnh cây gạo qua hai mùa rõ rệt (mùa cây gạo ra hoa và mùa cây gạo hết hoa). Nhưng ai cũng thấy rõ phải yêu thiên nhiên đất nước vô cùng, phải gắn bó sâu nặng với cảnh vật quê hương mới có thể viết được những đoạn văn miêu tả có hồn và đầy sức sống như vậy.

Câu hỏi 2. Về đoạn trích từ tiểu thuyết *Tắt đèn* của Ngô Tất Tố

a) Mặc dù không trực tiếp nói ra, nhưng có thể thấy rõ thái độ, tình cảm của tác giả đối với ông bà Nghị trong đoạn văn trên là thái độ coi thường, châm biếm, mỉa mai và tình cảm căm ghét đối với hạng người trọc phú, "trưởng giả học làm sang", giàu có nhưng vô học, dốt nát.

b) Để thể hiện thái độ, tình cảm ấy, Ngô Tất Tố đã lựa chọn bữa ăn, chuyện ăn uống và hàng loạt chi tiết về cách ăn uống của vợ chồng Nghị Quế để miêu tả, làm nổi bật tính cách nhân vật, qua đó thể hiện thái độ, tình cảm của mình. Miếng ăn, cách ăn thể hiện rất rõ tâm văn hoá, tư thế và tính cách của người ăn. Cha ông ta từ xưa cũng đã xem việc ăn là việc quan trọng ("Học ăn, học nói, học gói, học mở"). Qua hàng loạt chi tiết rất tiêu biểu (ném đũa, húp canh, vừa nhai vừa nuốt, vừa giục thằng hầu lấy tăm ; cách vuốt mép ; cách súc miệng ông ợc và nhổ toẹt xuống nền nhà,...), người đọc thấy ngay đây là loại người vô học, hách dịch nhưng đồng thời cũng thấy rõ thái độ châm biếm và tình cảm căm ghét của nhà văn đối với nhân vật được miêu tả.

GV có thể nêu câu hỏi : Nếu yêu mến và tự hào về nhân vật thì người viết có dùng cách tả và những hình ảnh, từ ngữ như trên không ?

Bước 2. Luyện tập

Câu hỏi 3

HS đã được học *Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thuỷ*, tức là đã nắm được các sự việc, chi tiết cũng như thái độ, tình cảm của tác giả dân gian đối với mỗi nhân vật. Công việc luyện tập ở đây là chỉ ra cụ thể thái độ và tình cảm ấy. Sau đó phân tích thái độ, tình cảm của tác giả dân gian thể hiện qua các sự việc, chi tiết cụ thể.

GV có thể chia ra ba nhóm trong lớp, mỗi nhóm tìm hiểu về một nhân vật, sau đó cử người đại diện trình bày kết quả và cả lớp cùng trao đổi. Cách này nhằm tiết kiệm thời gian và thay đổi hình thức tổ chức học tập.

Câu hỏi 4

Bài tập này không khó, vấn đề là các sự việc và chi tiết tiêu biểu nêu lên có chân thực không. HS cần xuất phát từ những kinh nghiệm và những quan sát của chính bản thân mình, trong gia đình mình để tìm chi tiết, sự việc tiêu biểu cho bài viết.

(Nếu không đủ thời gian, GV cho HS làm bài tập này ở nhà).